SAO Y, HĐND XÃ DÂN CHỦ, NGÀY 20/9/2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ DÂN CHỦ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86 /BC-HĐND	*Dân Chủ, ngày 20 tháng 9 năm 2023*

BÁO CÁO
Tổng kết kết quả tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐNDXãDân Chủ
(giai đoạn từ năm 2016 đến 30/6/2023).

Thực hiện Công văn số 146/HĐND ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hạ Long về việc báo cáo tổng kết kết quả tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND các cấp, Hội đồng nhân dân xã Dân Chủ báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Tổng số đại biểu HĐND xã đầu nhiệm kỳ 2021-2026 là 15 đại biểu, được bầu từ 04 đơn vị bầu cử. Đến tháng 3/2023 giảm 02 đại biểu (do chuyển công tác về các phòng ban của Thành phố và không cư trú tại địa phương), đến nay còn 13 đại biểu. Hoạt động của Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong những năm vừa qua đã được thực hiện nghiêm túc theo Luật tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019. Trong hoạt động, HĐND xã, các Ban của Hội đồng nhân dân, và các đại biểu Hội đồng nhân dân Xã đã thể hiện rõ vị trí, vai trò của người đại biểu nhân dân, của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương trong xây dựng, triển khai các Nghị quyết của HĐND về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh – quốc phòng và tổ chức các hoạt động giám sát theo đúng quy định của pháp luật.

Thường trực HĐND xã, các Ban và đại biểu HĐND xã giữ vai trò nòng cốt, chủ động trong công tác điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động của HĐND. Thường trực HĐND xã phát huy tốt vai trò trong việc điều hòa, phối hợp, nhất là trong các hoạt động thẩm tra, giám sát. Các Ban HĐND xã nêu cao trách nhiệm của mình trong công tác thẩm tra báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp, chủ động rà soát kỹ nội dung, đưa ra những vấn đề còn vướng mắc, chưa đúng quy định của pháp luật để giúp cho đại biểu có thêm thông tin, định hướng trong việc xem xét, thảo luận và quyết định. Sau khi nghị quyết được ban hành, Thường trực và các Ban HĐND xã thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ việc tổ chức triển khai thực hiện, kịp thời phát hiện và đề xuất biện pháp chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế. Các đại biểu HĐND xã tăng cường sâu sát với thôn, với nhân dân để tiếp cận thông tin, tiếp thu các ý kiến kiến nghị của cử tri và nhân dân, đồng thời theo dõi giám sát các cơ quan chức năng trong việc thực hiện quy định của pháp luật, nghị quyết HĐND xã, việc trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; nghiên cứu sớm các tài liệu, văn bản trình tại các kỳ họp HĐND để tham gia ý kiến thảo luận có chất lượng; tích cực tham gia các hoạt động giám sát, hoạt động tiếp xúc cử tri theo quy định...

Trong công tác tiếp xúc cử tri, từ thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dânXã đã triển khai nghiêm túc và đến nay đã thu được nhiều

kết quả tốt đẹp.Từ việc phối hợp với thường trực UBND, Ủy ban MTTQ Xã và chỉ đạo các thôn trong việc chuẩn bị nội dung chương trình, thời gian, địa điểm, tài liệu, cơ sở vật chất phục vụ các cuộc tiếp xúc cử tri đến việc tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ; các ý kiến của cử tri đều được trả lời trực tiếp (đối với những ý kiến có tính chất kiến nghị hoặc đã có kết quả rõ ràng) hoặc tiếp thu, tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền cấp trên (đối với các ý kiến/ nhóm ý kiến vượt quá thẩm quyền) và chuyển UBND Xã, các bộ phận, tổ chức có liên quan (đối với các ý kiến/ nhóm ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Xã); trong xây dựng và ban hành Nghị quyết của HĐND về giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.Đồng thời phối hợp với UBND Xãvà các tổ chức chính trị xã hội trong việc đôn đốc, giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri với thời gian nhanh nhất, chất lượng cao nhất, từ đó góp phần ổ định chính trị, xã hội trên địa bàn xã và củng cố, tăng cường lòng tin của nhân dân với Đảng, với nhà nước và chính quyền địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1.Về việc thực hiện trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân, trong việc tổ chức tiếp xúc cử tri.

- Về xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện đảm bảo trong hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân: Trước các kỳ họp thường lệ của HĐND xã, thường trực HĐND chủ động phối hợp với thường trực UBND và Ủy ban MTTQ Xã trong việc thống nhất về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức tiếp xúc cử tri; về chuẩn bị báo cáo, tài liệu; về trang trí khánh tiết và chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho các cuộc tiếp xúc cử tri. Đồng thời thông báo đến các đại biểu HĐND xã, các Ban lãnh đạo, Ban công tác Mặt trận thôn trong việc triển khai lịch, công tác tổ chức tiếp xúc cử tri; Thông báo trên hệ thống truyền thanh của Xã lịch, thời gian, địa điểm tiếp xúc cử tri của các khu vực mà đại biểu ứng cử để cử tri và nhân dân biết, tham gia đông đủ nhất.

- Về việc tổ chức đại biểu Hội đồng nhân dân Xã tiếp xúc cử tri: Căn cứ vào kế hoạch và các văn bản đã triển khai, đến thời gian tiếp xúc cử tri, thường trực HĐND phối hợp với thường trực UBND và Ủy ban MTTQ Xã tổ chức cho đại biểu HĐND xã tiếp xúc cử tri theo quy định, đồng thời phân công thường trực dự và chỉ đạo các hoạt động, cũng như giải đáp, trả lời các ý kiến cử tri theo quy định.

- Về trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân trong xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri: Sau các cuộc tiếp xúc cư tri của đại biểu HĐND xã, thường trực HĐND cùng với thường trực UBND và Ủy ban MTTQ Xã xem xét, rà soát, phân loại các ý kiến cử tri (theo biên bản hội nghị tiếp xúc cử tri lưu tại Ban thường trực Ủy ban MTTQ Xã) theo phân cấp, theo nhóm, theo lĩnh vực để tổng hợp và thống nhất báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri trước khi trình tại kỳ họp HĐND xã.

- Về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức ở địa phương trong việc cung cấp, trao đổi, thông tin đến các đại biểu Hội đồng nhân dân về tình hình kinh tế - xã hội và các vấn đề cử tri quan tâm: Các cơ quan, tổ chức ở địa phương đã làm tốt công tác cũng cấp, trao đổi thông tin đến các đại biểu HĐND xã trước các

cuộc tiếp xúc cư tri, làm cơ sở cho việc báo cáo trước cử tri về tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh – quốc phòng theo quy định.

- Về trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân trong việc báo cáo và tổ chức để cử tri góp ý kiến về việc thực hiện nhiệm vụ đại biểu và chương trình hành động mà đại biểu đã hứa trước cử tri khi tham gia ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân: Tại các cuộc tiếp xúc cử tri, ngoài việc báo cáo kết quả kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh – quốc phòng, các đại biểu HĐND xã cũng lồng ghép việc báo cáo và tổ chức để cử tri góp ý kiến về việc thực hiện nhiệm vụ đại biểu và chương trình hành động mà đại biểu đã hứa trước cử tri khi tham gia ứng cử, qua đó các đại biểu HĐND xã có được các ý kiến quý báu để tự soi, tự sửa và nâng cao triachs nhiệm trước cử tri và nhân dân.

- Về trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân trong việc thông báo kết quả giải quyết, trả lời cử tri của cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đến cử tri; về tiếp thu, giải trình, phổ biến chính sách, pháp luật, nghị quyết tại các cuộc tiếp xúc cử tri và thông tin công khai văn bản trả lời cử tri trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương: Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, trước khi được báo cáo tại kỳ họp HĐND, các đại biểu HĐND đã trực tiếp báo cáo trước cử tri tại các cuộc tiếp xúc cử tri và được thông tin trên hệ thống truyền thanh của Xã để đông đảo cử tri và nhân dân biết. Ngoài ra, các đại biểu HĐND xã cũng tích cực tham gia hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, nghị quyết… thông qua các hội nghị của các tổ chức đoàn thể, hội nghị của thôn, tổ dân.

- Về trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân trong công tác giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của ủy ban nhân dân, các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương; đồng thời báo cáo kết quả giám sát đến Thường trực Hội đồng nhân dân: Các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau khi được tổng hợp, báo cáo tại kỳ họp HĐND đã được Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân trong thường xuyên đôn đốc, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Xã, các bộ phận, tổ chức, đơn vị ở địa phương. Đồng thời đưa nội dung này vào báo cáo kết quả công tác hàng năm của thường trực HĐND và các Ban HĐND xã.

2. Về công tác tổ chức tiếp xúc cử tri

- Trước khi tiếp xúc cử tri: Thường trực HĐND phối hợp với thường trực UBND và Ủy ban MTTQ Xã thống nhất về thời gian, địa điểm; chuẩn bị nội dung chương trình, báo cáo, tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ chức cũng như phân công lãnh đạo HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ dự, chỉ đạo các hội nghị tiếp xúc cử tri. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn và các thôn nơi tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri trong việc trang trí khánh tiết, chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ các cuộc tiếp xúc cử tri. Về hình thức tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri, tổ chức tiếp xúc tại một địa điểm bao gồm tất cả các Đại biểu HĐND xã.

- Trong cuộc tiếp xúc: Trước hết, Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn được giao tổ chức hội nghị tiếp xúc mời đại biểu và cử tri vào hội trường nhà văn hóa,

ổn định tổ chức, mời đại biểu HĐND xã lên vị trí đã quy định, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông quy chương trình hội nghị; cử thư ký hội nghị; mời đại biểu HĐND xã lên báo cáo kết quả kinh tế - xã hội, công tác đảm bảo an ninh – quốc phòng (6 tháng đầu năm hoặc cả năm), báo cáo kết quả giải quyết ý kiến cử tri của thời gian trước, báo cáo kết quả thực hiên lời hứa trước cư tri và nhân dân trước khi bầu cử; mời cử tri phát biểu ý kiến; đại diện đoàn đại biểu HĐND xã phát biểu giải đáp, giải trình, tiếp thu các ý kiến của cư tri;mời đại biểu dự phát biểu làm rõ hơn về kết quả kinh tế - xã hội và ý kiến cử tri (nếu cần thiết); Thư ký thông qua biên bản hội nghị; Trưởng ban công tác Mặt trận thôn tóm tắt nội dung và bế mạc hội nghị.

- Sau tiếp xúc cử tri: Căn cứ vào các ý kiến của cư tri và biên bản hội nghị tiếp xúc cử tri, Thường trực HĐND phối hợp với thường trực UBND và Ủy ban MTTQ Xã thống nhất việc phân loại các ý kiến/ nhóm ý kiến để đưa vào báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri, trong đó những ý kiến vượt quá thẩm quyền giải quyết của cấp Xã thì tổng hợp, báo cáo với cơ quan có thẩm quyền cấp trên; các ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của Xã thì tổng hợp, báo cáo tại kỳ họp HĐND và giai cho UBND Xã và các bộ phận, tổ chức giải quyết. Đồng thời đôn đốc, giám sát việc giải quyết ý kiến cử tri kịp thời nhất, hiệu quả nhất.

Qua các năm thực hiện việc giải quyết ý kiến cử tri, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì, phối hợp thực hiện đã sớm xây dựng kế hoạch và triển khai giải quyết kịp thời, hiệu quả. Qua đánh giá tại mỗi kỳ họp thường lệ HĐND xã, tỉ lệ giải quyết ý kiến cử tri đạt từ trên 90 đến 100%, điều đó đã mang lại niềm tin tưởng, phấn khởi của cử tri vào HĐND và các cơ quan nhà nước ở địa phương.

- Số lượng, thành phần cử tri theo từng hình thức tiếp xúc cử tri: Thành phần cử tri gồm các Ban lãnh đạo các thôn; Ban công tác Mặt trận các thôn và cử tri trong toàn thôn (theo đơn vị bầu cử, toàn xã có 02 thôn). Về số lượng, mỗi hội nghị tiếp xúc cử tri có từ khoảng 60 đến 80 đại biểu, cử tri đến dự.

- Đánh giá về tính hiệu quả, chất lượng và thực tiễn trong từng hình thức tiếp xúc cử tri; công tác tổ chức, phục vụ các đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri đối với từng hình thức tiếp xúc cử tri: Các hội nghị tiếp xúc giữa đại biểu HĐND xã với cử tri toàn Xã đã mang lại hiệu quả thiết thực trong việc chuyển tải thông tin về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh – quốc phòng tên địa bàn trong từng thời kỳ đến với cử tri toàn Xã; đồng thời tiếp thu, giải đáp những ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, nhất là những vấn đề cử tri quan tâm như: chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án, các chính sách an sinh xã hội, tình hình và các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm… Công tác tổ chức, phục vụ các đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri đảm bảo chu đáo, thiết thực… đã làm cho vị trí của người đại biểu với cử tri không còn khoảng cách, từ đó cử tri bộc bạch đầy đủ những ý nguyện của mình, góp phần nâng cao chất lượng các cuộc tiếp xúc cử tri của HĐND xã.

- Đánh giá về tính hiệu quả, phù hợp với thực tiễn trong việc phân công đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri tại các đơn vị bầu cử ở địa phương: Trong những năm gần đây, do địa bàn dân cư 02 thôn tập trung do vậy, việc tổ chức tiếp

xúc cử tri được mời về trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND đã làm cho việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND xã sâu sát với cử tri và nhân dân hơn; cử tri cũng dần tự tin để bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của mình, từ đó làm cho ý kiến cử tri phong phú hơn, chất lượng hơn, giúp cho HĐND xã tiếp cận được đầy đủ thông tin, nguyện vọng của nhân dân nhiều hơn.

- Công tác thông tin, tuyên truyền để đông đảo cử tri nắm được lịch tiếp xúc cử tri của các đại biểu Hội đồng nhân dân: Trước các hội nghị tiếp xúc cử tri, lịch tiếp xúc cử tri của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã được thông tin rộng khắp trên hệ thống truyền thanh xã để toàn thể cử tri nắm rõ thời gian, địa điểm các hội nghị tiếp xúc cử tri và tham gia đầy đủ hơn.

- Về nội dung tiếp xúc cử tri; tính hiệu quả, phù hợp thực tiễn của các nội dung tiếp xúc cử tri, có đáp ứng được mong muốn và nguyện vọng của cử tri không: Nội dung tiếp xúc cử tri tuy chưa có nhiều đổi mới, song các đại biểu HĐND xã đã có nhiều sáng tạo trong chuyển tải thông tin đến cử tri, cũng như tiếp nhận thông tin phản hồi lại của cử tri. Các tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri được chuyển đến các đại biểu nghiên cứu trước nên tại các hội nghị tiếp xúc cử tri, các đại biểu HĐND xã không còn lệ thuộc vào tài liệu mà mở rộng hơn những vấn đề có tính thời sự, được cử tri và nhân dân quan tâm, từ đó nâng cao tính hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế, với tâm lý của cử tri, làm cho chất lượng tiếp xúc cử tri không ngừng được nâng cao.

3. Về việc tập hợp, tổng hợp, chuyển kiến nghị của cử tri đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Về chất lượng tập hợp, tổng hợp kiến nghị của cử tri; Sau các cuộc tiếp xúc cử tri, thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Xã đã xem xét, nghiên cứu từng ý kiến/ nhóm ý kiến và thống nhất trong báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri. Đối với một số ý kiến/ nhóm ý kiến còn chưa rõ ràng, thường trực HĐND và thường trực Ủy ban MTTQ Xã tham khảo ý kiến của thường trực UBND, các đoàn thể và một số ngành chuyên môn trước khi quyết định ban hành. Điều đó đã góp phần làm cho chất lượng tập hợp, tổng hớp ý kiến cử tri ngày càng được nâng cao.

- Về thời gian tập hợp, tổng hợp và thời hạn chuyển kiến nghị: Ngay sau khi kết thúc các hội nghị tiếp xúc cử tri, thường trực HĐND và thường trực Ủy ban MTTQ Xã tiến hành tập hợp và tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri và chuyển các ý kiến kiến nghị của cử tri đến UBND và các bộ phận, tổ chức có liên quan giải quyết ngay sau khi kết thúc kỳ họp từ 5 đến 7 ngày.

- Về việc phân loại kiến nghị: Những ý kiến/ nhóm ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố, của tỉnh, của trung ương được phân loại, tổng hợp và báo cáo với cơ quan có thẩm quyền cấp trên; Những ý kiến/ nhóm ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết củaXã được phân loại, tổng hợp và chuyển thành báo cáo trình tại kỳ họp HĐND xã, sau kỳ họp đến UBND và các bộ phận, tổ chức có liên quan giải quyết theo quy định.

- Về việc tổng hợp kiến nghị cử tri báo cáo gửi Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp (đối

với các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Huyện, Tỉnh, Trung ương); đánh giá chung việc trả lời kiến nghị cử tri của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền (về đảm bảo thời hạn trả lời, về chất lượng của việc trả lời, giải quyết,...): Các ý kiến, kiến nghị của cử tri Xã trong những năm qua tập trung vào một số nhóm/ lĩnh vực như: phát triển kinh tế, an sinh xã hội, quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, vệ sinh môi trường, trật tự đô thị, … đã được thường trực UBND Xã trực tiếp chỉ đạo hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết ngay, nhất là những vấn đề liên quan đến cuộc sống hàng ngày của nhân dân hoặc những vấn đề nhạy cảm, dễ gây bức xúc, dư luận không tốt trong nhân dân.

- Về việc chuyển kiến nghị đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết ở địa phương; theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, tổ chức ở địa phương:

4. Về công tác phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri

- Công tác phối hợp của Ban Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Xã: Ban Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Xã đã phối hợp chặt chẽ với thường trực HĐND và thường trực UBND Xã trong việc tham gia các hội nghị tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND Tỉnh và Thành phố; trong tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND xã; đồng thời làm tốt công tác phối hợp trong tổng hợp ý kiến cử tri, trong đôn đốc, giải quyết ý kiến cử tri…

- Công tác phối hợp của Thường trực Hội đồng nhân dân Xã:Thường trực Hội đồng nhân dân xã làm tốt công tác phối hợp với thường trực UBND, Ủy ban MTTQ xã trong tiếp xúc cử tri, trong chuẩn bị tài liệu, chuẩn bị nội dung chương trìnhcác kỳ họp HĐND và trong tổng hợp ý kiến cử tri, trong đôn đốc, giải quyết ý kiến cử tri…

- Công tác phối hợp của Ủy ban nhân dân Xã:Thường trực UBNDXã làm tốt công tác phối hợp với thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ Xã trong chuẩn bị tài liệu phục vụ các kỳ họp HĐND, trong tiếp xúc cử tri, trong trang trí khánh tiết, chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ các hội nghị tiếp xúc cử tri và các kỳ họp HĐND, trong tổng hợp ý kiến cử tri, trong thông tin, tuyên truyền và trong đôn đốc chỉ đạo giải quyết ý kiến cử tri…

- Công tác phối hợp với các cơ quan truyền thôngtrong hoạt động tiếp xúc cử tri: thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ Xã phối hợp với thường trực UBND Xã chỉ đạo bộ phận truyền thanh Xã làm tốt công tác thông tin tuyên truyền trước các hội nghị tiếp xúc cử tri và trước, sau các kỳ họp HĐND xã.

5. Về thực hiện trách nhiệm của Ủy ban nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

- Kết quả giải quyết, trả lời các kiến nghị cử tri liên quan đến việc chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân đã được UBND Xã chỉ đạo giải quyết và báo cáo thường kỳ tại các kỳ họp HĐND xã. Các báo cáo giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri đã được ban Pháp chế HĐND xã thẩm định từng nội dung trước khi báo

cáo tài kỳ họp HĐND.

- Về việc nghiên cứu, tiếp thu, trả lời các kiến nghị của cử tri đối với các vấn đề liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân: Từ năm 2016 đến nay, thường trực HĐND, các đại biểu HĐND xã chưa nhận được ý kiến kiến nghị của cử tri đối với các vấn đề liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

- Về việc nghiên cứu, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân, nội dung, chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân; về hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân, về chất vấn và trả lời chất vấn; về các vấn đề liên quan đến công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Từ năm 2016 đến nay, thường trực HĐND, các đại biểu HĐND xã chưa nhận được ý kiến kiến nghị của cử tri liên quan đến chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân, nội dung, chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân; về hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân, về chất vấn và trả lời chất vấn; về các vấn đề liên quan đến công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Về thời hạn giải quyết, trả lời cử tri, báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cử tri: việc giải quyết, trả lời cử tri được thường trực HĐND, các đại biểu HĐND xã thường xuyên đôn đốc UBND và các bộ phận, tổ chức có liên quan trả lời trong thời gian sớm nhất; việc báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cử tri được UBND Xã tổng hợp và báo cáo tại các kỳ họp thường lệ của HĐND xã.

- Việc thực hiện trách nhiệm báo cáo và bảo đảm thời hạn báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp trước với Thường trực Hội đồng nhân dân; nội dung và chất lượng của báo cáo tổng hợp: Các báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp trước của thường trực UBND xã với Thường trực Hội đồng nhân dân được thực hiện thường xuyên, đúng quy định, đảm bảo về thời hạn cũng như thể hiện rõ trách nhiệm của UBND Xã với cử tri nói chung, với thường trực HĐND xã nói riêng.

6. Đánh giá chung

- Nội dung, đối tượng, hình thức tiếp xúc cử tri:

Nội dung các hội nghị tiếp xúc cử tri được thường trực HĐND, thường trực UBND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Xã cũng như các Ban công tác Mặt trận thôn chuẩn bị đầy đủ, chi tiết và triển khai đảm bảo theo quy trình.

Đối tượng tiếp xúc đảm bảo, có các đại diện các tổ chức, đoàn thể ở thôn và đông đảo cử tri, nhân dân tham dự.

Hình thức tiếp xúc linh hoạt, đúng quy định, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ của người đại biểu nhân dân, làm cho người đại biểu nhân dân thể hiện rõ nét vài trò, trách nhiệm của mình với cử tri và nhân dân; đồng thời làm cho cử tri có điều kiện tốt nhất thể hiện ý kiến, nguyện vọng của mình trước các đại biểu HĐND xã.

- Công tác tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri được thường trực HĐND, thường trực UBND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Xã phối hợp trong tổng hợp, báo cáo cũng như trong đôn đốc,

giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

- Công tác giám sát kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri được thường trực HĐND phối hợp với Ban thường trực Ủy ban MTTQ Xã và các tổ chức chính trị - xã hội, cũng như chỉ đạo các Ban HĐND xã duy trì thường xuyên, liên tục và đạt hiệu quả cao.

- Công tác đảm bảo, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân được th\ực hiện đảm bảo đúng quy định, góp phần thành công cũng như chất lượng các hội nghị tiếp xúc cử tri không ngừng được nâng lên.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1.Về tồn tại, hạn chế

- Trong công tác tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri, các hình thức tiếp xúc cử tri; công tác đảm bảo, phục vụ đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri: Tuy việc tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri của HĐND xã đã có nhiều đổi mới, có tính sáng tạo, song không tránh khỏi tính "lối mòn"(đại biểu HĐND trình bày các báo cáo, cử tri phát biểu ý kiến, đại diện đoàn đại biểu HĐND tiếp thu, giải trình…).Hình thức tiếp xúc cử tri trực tiếp chủ yếu là tiếp xúc cử tri định kỳ trước kỳ họp thường lệ HĐND xã, số cuộc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, theo đối tượng còn ít, chưa thực hiện được tiếp xúc cử tri nơi cư trú và nơi làm việc

- Đánh giá thực trạng cử tri tham gia tiếp xúc và đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Tuy có nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri có chất lượng, vì cộng đồng, vì địa phương thì vẫn còn những ý kiến của cử tri có tính chất kiến nghị, bức xúc của cá nhân chứ chưa có tính đại diện cho cộng đồng dân cư hoặc kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội của cả địa phương.

- Trong công tác tập hợp tổng hợp, chuyển kiến nghị của cử tri: Các ý kiến, kiến nghị của cử tri chủ yếu được giao cho UBND Xã để chỉ đạo các bộ phận, ngành ban… chứ chưa trực tiếp chuyển cho các bộ phận, tổ chức.

- Trong công tác thông báo tới các cử tri về kết quả việc giải quyết kiến nghị cử tri của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết ở Trung ương; ở Tỉnh, Thành phố: Việc thông báo tới các cử tri về kết quả việc giải quyết kiến nghị cử tri của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết của các cơ quan cấp trên chủ yếu là việc chuyển đến người hoặc thôn có ý kiến, chưa thông tin rộng rãi đến toàn thể nhân dân.

- Trong công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, tổ chức ở địa phương: Việc đôn đốc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri chủ yếu thông qua UBND Xã để chỉ đạo các bộ phận, ngành ban… nhiều ý kiến, kiến nghị chưa trực tiếp đôn đốc các bộ phận, tổ chức.

- Về công tác phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị: Một số ngành, ban chuyên môn có lúc còn chậm trễ trong việc phối hợp, tham mưu giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền.

- Sau các kỳ họp HĐND, chưa bố trí được việc tiếp xúc cử tri trực tiếp mà

chỉ lồng ghép trong các cuộc họp của thôn, tổ dân và thông tin trên hệ thống truyền thanh Xã về kết quả các kỳ họp HĐND xã.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

- Về quy định pháp luật (nêu rõ quy định cụ thể những vướng mắc khi triển khai thực hiện tiếp xúc cử tri do chưa có quy định của pháp luật): Không.

- Về công tác tổ chức triển khai thực hiện: Do đại đa số đại biểu HĐND xã đều là cán bộ, công chức từ Xã đến thôn nên việc bố trí thời gian cho hoạt động của đại biểu HĐND xã chưa thường xuyên, chưa nhiều. Mặt khác, một số đại biểu HĐND còn hạn chế về kỹ năng công tác, nhất là kỹ năng tiếp xúc cử tri;kỹ năng báo cáo, tổng hợp, giải trình, giải quyết, đôn đốc, giám sát giải quyết các kiến nghị của cử tri…

- Về công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan: Do khối lượng công việc của UBND Xã và các bộ phận ngày càng nhiều, nhiều thời điểm áp lực cao nên có lúc việc phối hợp giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri còn chậm so với yêu cầu đề ra, có việc chưa thực sự quyết liệt nên còn một số nội dung đã hứa với cử tri nhưng chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa dứt điểm.

- Về nhân lực, nguồn lực: Hầu hết đại biểu HĐND, các Ban HĐND xã đều thực hiện chế độ kiêm nhiệm nên còn hạn chế trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đại biểu Nhân dân.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về những nội dung cơ bản cần quy định tại Nghị quyết liên tịch của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Không.

2. Kiến nghị với các cơ quan

- Đối với Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Không
- Đối với Chính phủ, các bộ, ngành: Không.
- Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp: Không.

Trên đây là báo cáo tổng kết kết quả tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân từ khi Luật tổ chức chính quyền địa phương có hiệu lực thi hành, ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2023, Thường trực HĐND xã Dân Chủ báo cáo Thường trực HĐND thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố(Báo cáo);
- TT Đảng uỷ Xã (Báo cáo);
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Lưu VP./.

TM.THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Phụ lục 1

BẢNG TỔNG HỢP
KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIẾP XÚC CỬ TRI CỦA ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

(Kèm theo Báo cáo số 86 / BC-HĐND, ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Xã)

Năm	TC (*)	Các hình thức tiếp xúc cử tri																			
		TXCT định kỳ								TXCT nơi cư trú/ nơi làm việc					TXCT theo chuyên đề				TXCT theo đối tượng		
		Trước kỳ họp				Sau kỳ họp															
		Số cuộc TXCT	Hình thức TXCT	Chiếm tỷ lệ (%)	Số lượng cử tri tham dự	Hình thức TXCT	Số cuộc TXCT	Chiếm tỷ lệ (%)	Số lượng cử tri tham dự	Hình thức TXCT	Số đại biểu HĐND tham gia	Số cuộc TXCT	Chiếm tỷ lệ (%)	Số lượng cử tri tham dự	Hình thức TXCT	Số đại biểu HĐND tham gia	Số cuộc TXCT	Chiếm tỷ lệ (%)	Số đại biểu HĐND tham gia	Số cuộc TXCT	Chiếm tỷ lệ (%)
2016		02	Trực tiếp	100	116	Trực tiếp	02	100	121	Trực tiếp	19	02	100						0	0	0
2017		02	Trực tiếp	100	98	Trực tiếp	02	100	102	Trực tiếp									0	0	0
2018		02	Trực tiếp	100	102	Trực tiếp	02	100	81	Trực tiếp									0	0	0
2019		02	Trực tiếp	100	76	Trực tiếp	02	100	79	Trực tiếp									0	0	0
2020		02	Trực tiếp	100	67	Trực tiếp	02	100	54	Trực tiếp									0	0	0
2021		02	Trực tiếp	100	82	Trực tiếp	02	100	91	Trực tiếp									0	0	0
2022		02	Trực tiếp	100	62	Trực tiếp	02	100	74	Trực tiếp									0	0	0
30/6/2023		01	Trực tiếp	50	48	Trực tiếp	01	50	36	Trực tiếp									0	0	0

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố(Báo cáo);
- TT Đảng uỷ Xã (Báo cáo);
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Lưu VP./.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Phụ lục 2

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ
KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Kèm theo Báo cáo số 87 / BC-HĐND, ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Xã)

STT	Lĩnh vực	Năm 2016	Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri			Kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát			Ghi chú
			Tổng số kiến nghị cử tri	Số kiến nghị đã được giải quyết	Số kiến nghị cử tri chưa được giải quyết	Tổng số kiến nghị của Đoàn giám sát	UBND đã giải quyết	UBND chưa giải quyết	
I	**Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách**								
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch		03	03	0	3	3	0	
2	Nông lâm nghiệp		4	4	0	4	4	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0	0	0	0	0	0	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		05	5	0	5	5	0	
	UBND tỉnh đề nghị		0	0	0	0	0	0	
II	**Lĩnh vực văn hóa xã hội**								
1.	Giáo dục		01	01	0	1	1	0	
2	Ytế		1	1	0	1	1	0	
3	Lao động việc làm		2	2	0	2	2	0	
4	Tệ nạn xã hội		1	1	0	1	1	0	
	Khác		0						
III	**Pháp chế**								
1.	Trật tự an toàn xã hội		0						
2	An ninh trật tự		02	2	0	2	2	0	
3	Nội vụ		0						
4	Khiếu nại tố cáo		0						

IV	**Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng địa phương)**								
1.	Chế độ chính sách		0						
2	Quy hoạch		1	1	0	1	1	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0						
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		05	5	0	5	5	0	

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố(Báo cáo);
- TT Đảng uỷ Xã (Báo cáo);
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Lưu VP./.

TM.THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Phụ lục 2

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ
KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Kèm theo Báo cáo số 86 / BC-HĐND, ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Xã)

STT	Lĩnh vực	Năm2017	Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri			Kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát			Ghi chú
			Tổng số kiến nghị cử tri	Số kiến nghị đã được giải quyết	Số kiến nghị cử tri chưa được giải quyết	Tổng số kiến nghị của Đoàn giám sát	UBND đã giải quyết	UBND chưa giải quyết	
I	**Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách**								
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch		2	2	0	2	2	0	
2	Nông lâm nghiệp		3	3	0	3	3	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0	0	0	0	0	0	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		3	3	0	3	3	0	
	UBND tỉnh đề nghị		0	0	0	0	0	0	
II	**Lĩnh vực văn hóa xã hội**								
1.	Giáo dục		2	2	0	2	2	0	
2	Ytế		1	1	0	1	1	0	
3	Lao động việc làm		3	3	0	3	3	0	
4	Tệ nạn xã hội		2	2	0	2	2	0	
			0						
III	**Pháp chế**								
1.	Trật tự an toàn xã hội		0						
2	An ninh trật tự		1	1	0	1	1	0	
3	Nội vụ		0						
4	Khiếu nại tố cáo		0						

IV	**Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng địa phương)**								
1.	Chế độ chính sách		0						
2	Quy hoạch		2	2	0	2	2	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0						
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		3	3	0	3	3	0	

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố(Báo cáo);
- TT Đảng uỷ Xã (Báo cáo);
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Lưu VP./.

TM.THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Phụ lục 2

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ
KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Kèm theo Báo cáo số 86 / BC-HĐND, ngày 10 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Xã)

TT	Lĩnh vực	Năm 2018	Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri			Kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát			Ghi chú
			Tổng số kiến nghị cử tri	Số kiến nghị đã được giải quyết	Số kiến nghị cử tri chưa được giải quyết	Tổng số kiến nghị của Đoàn giám sát	UBND đã giải quyết	UBND chưa giải quyết	
I	**Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách**								
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch		3	3	0	3	3	0	
2	Nông lâm nghiệp		2	2	0	2	2	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0	0	0	0	0	0	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		1	1	0	1	1	0	
	UBND tỉnh đề nghị		0	0	0	0	0	0	
II	**Lĩnh vực văn hóa xã hội**								
1.	Giáo dục		1	1	0	1	1	0	
2	Y tế		1	1	0	1	1	0	
3	Lao động việc làm		1	1	0	1	1	0	
4	Tệ nạn xã hội		1	1	0	1	1	0	
			0						
III	**Pháp chế**								
1.	Trật tự an toàn xã hội		0						
2	An ninh trật tự		1	1	0	1	1	0	
3	Nội vụ		0						
4	Khiếu nại tố cáo		0						

IV	**Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng địa phương)**								
1.	Chế độ chính sách		0						
2	Quy hoạch		1	1	0	1	1	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0						
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		1	1	0	1	1	0	

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố(Báo cáo);
- TT Đảng uỷ Xã (Báo cáo);
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Lưu VP./.

TM.THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Phụ lục 2

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ
KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Kèm theo Báo cáo số 86 / BC-HĐND, ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Xã)

STT	Lĩnh vực	Năm 2019	Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri			Kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát			Ghi chú
			Tổng số kiến nghị cử tri	Số kiến nghị đã được giải quyết	Số kiến nghị cử tri chưa được giải quyết	Tổng số kiến nghị của Đoàn giám sát	UBND đã giải quyết	UBND chưa giải quyết	
I	**Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách**								
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch		4	4	0	4	4	0	
2	Nông lâm nghiệp		3	3	0	3	3	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0	0	0	0	0	0	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		2	2	0	2	2	0	
	UBND tỉnh đề nghị		0	0	0	0	0	0	
II	**Lĩnh vực văn hóa xã hội**								
1.	Giáo dục		2	2	0	2	2	0	
2	Ytế		1	1	0	1	1	0	
3	Lao động việc làm		1	1	0	1	1	0	
4	Tệ nạn xã hội		2	2	0	2	2	0	
			0						
III	**Pháp chế**								
1.	Trật tự an toàn xã hội		0						
2	An ninh trật tự		2	2	0	2	2	0	
3	Nội vụ		0						
4	Khiếu nại tố cáo		0						

IV	**Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng địa phương)**								
1.	Chế độ chính sách		0						
2	Quy hoạch		0	0	0	0	0	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0						
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		2	2	0	2	2	0	

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố(Báo cáo);
- TT Đảng uỷ Xã (Báo cáo);
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Lưu VP./.

TM.THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Phụ lục 2

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ
KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Kèm theo Báo cáo số 86 / BC-HĐND, ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Xã)

STT	Lĩnh vực	Năm 2020	Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri			Kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát			Ghi chú
			Tổng số kiến nghị cử tri	Số kiến nghị đã được giải quyết	Số kiến nghị cử tri chưa được giải quyết	Tổng số kiến nghị của Đoàn giám sát	UBND đã giải quyết	UBND chưa giải quyết	
I	**Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách**								
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch		3	3	0	3	3	0	
2	Nông lâm nghiệp		2	2	0	2	2	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0	0	0	0	0	0	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		1	1	0	1	1	0	
	UBND tỉnh đề nghị		0	0	0	0	0	0	
II	**Lĩnh vực văn hóa xã hội**								
1.	Giáo dục		1	1	0	1	1	0	
2	Y tế		1	1	0	1	1	0	
3	Lao động việc làm		1	1	0	1	1	0	
4	Tệ nạn xã hội		1	1	0	1	1	0	
			0						
III	**Pháp chế**								
1.	Trật tự an toàn xã hội		0						
2	An ninh trật tự		1	1	0	1	1	0	
3	Nội vụ		0						
4	Khiếu nại tố cáo		0						

IV	**Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng địa phương)**								
1.	Chế độ chính sách		0						
2	Quy hoạch		0	0	0	0	0	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0						
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		1	1	0	1	1	0	

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố(Báo cáo);
- TT Đảng uỷ Xã (Báo cáo);
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Lưu VP./.

TM.THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Phụ lục 2

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ
KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Kèm theo Báo cáo số 86 /BC-HĐND, ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Xã)

STT	Lĩnh vực	Năm 2021	Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri			Kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát			Ghi chú
			Tổng số kiến nghị cử tri	Số kiến nghị đã được giải quyết	Số kiến nghị cử tri chưa được giải quyết	Tổng số kiến nghị của Đoàn giám sát	UBND đã giải quyết	UBND chưa giải quyết	
I	**Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách**								
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch		5	5	0	5	5	0	
2	Nông lâm nghiệp		1	1	0	1	1	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0	0	0	0	0	0	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		3	3	0	3	3	0	
	UBND tỉnh đề nghị		0	0	0	0	0	0	
II	**Lĩnh vực văn hóa xã hội**								
1.	Giáo dục		2	2	0	2	2	0	
2	Ytế		1	1	0	1	1	0	
3	Lao động việc làm		2	2	0	2	2	0	
4	Tệ nạn xã hội		3	3	0	3	3	0	
			0						
III	**Pháp chế**								
1.	Trật tự an toàn xã hội		0						
2	An ninh trật tự		2	2	0	2	2	0	
3	Nội vụ		0						
4	Khiếu nại tố cáo		0						

IV	**Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng địa phương)**								
1.	Chế độ chính sách		0						
2	Quy hoạch		0	0	0	0	0	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0						
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		4	4	0	4	4	0	

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố(Báo cáo);
- TT Đảng uỷ Xã (Báo cáo);
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Lưu VP./.

TM.THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Phụ lục 2

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ
KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Kèm theo Báo cáo số 86 / BC-HĐND, ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Xã)

STT	Lĩnh vực	Năm 2022	Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri			Kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát			Ghi chú
			Tổng số kiến nghị cử tri	Số kiến nghị đã được giải quyết	Số kiến nghị cử tri chưa được giải quyết	Tổng số kiến nghị của Đoàn giám sát	UBND đã giải quyết	UBND chưa giải quyết	
I	**Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách**								
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch		3	3	0	3	3	0	
2	Nông lâm nghiệp		2	2	0	2	2	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0	0	0	0	0	0	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		1	1	0	1	1	0	
	UBND tỉnh đề nghị		0	0	0	0	0	0	
II	**Lĩnh vực văn hóa xã hội**								
1.	Giáo dục		1	1	0	1	1	0	
2	Y tế		1	1	0	1	1	0	
3	Lao động việc làm		2	2	0	2	2	0	
4	Tệ nạn xã hội		1	1	0	1	1	0	
			0						
III	**Pháp chế**								
1.	Trật tự an toàn xã hội		0						
2	An ninh trật tự		1	1	0	1	1	0	
3	Nội vụ		0						
4	Khiếu nại tố cáo		0						

IV	**Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng địa phương)**								
1.	Chế độ chính sách		0						
2	Quy hoạch		0	0	0	0	0	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0						
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		2	2	0	2	2	0	

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố(Báo cáo);
- TT Đảng uỷ Xã (Báo cáo);
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Lưu VP./.

TM.THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Phụ lục 2

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ
KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Kèm theo Báo cáo số 85 / BC-HĐND, ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Xã)

STT	Lĩnh vực	6 tháng đầu năm 2023	Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri			Kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát			Ghi chú
			Tổng số kiến nghị cử tri	Số kiến nghị đã được giải quyết	Số kiến nghị cử tri chưa được giải quyết	Tổng số kiến nghị của Đoàn giám sát	UBND đã giải quyết	UBND chưa giải quyết	
I	**Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách**								
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch		0	0	0	0	0	0	
2	Nông lâm nghiệp		1	1	0	1	1	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0	0	0	0	0	0	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		1	1	0	1	1	0	
	UBND tỉnh đề nghị		0	0	0	0	0	0	
II	**Lĩnh vực văn hóa xã hội**								
1.	Giáo dục		1	1	0	1	1	0	
2	Y tế		0	0	0	0	0	0	
3	Lao động việc làm		1	1	0	1	1	0	
4	Tệ nạn xã hội		1	1	0	1	1	0	
	Khác		0						
III	**Pháp chế**								
1.	Trật tự an toàn xã hội		0						
2	An ninh trật tự		1	1	0	1	1	0	
3	Nội vụ		0						
4	Khiếu nại tố cáo		0						

IV	**Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng địa phương)**								
1.	Chế độ chính sách		0						
2	Quy hoạch		0	0	0	0	0	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác		0						
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường		1	1	0	1	1	0	

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố(Báo cáo);
- TT Đảng uỷ Xã (Báo cáo);
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Lưu VP./.

TM.THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

Phụ lục 3

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ THẨM TRA VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

TT	Lĩnh vực (Theo Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Thường trựcHĐND các xã, Xã)	Tổng số kiến nghị	Số ý kiến đã được giải quyết	Đang giải quyết	Trong đó, nguyên nhân do			Số ý kiến nhiều lần	Ghi chú
					Thẩm quyền của cơ quan trung ương	Chưa có nguồn lực để giải quyết	Đang chỉ đạo giải quyết		
I	**Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách**								
1.	Đầu tư XDCB, Điện, Giao thông, Quy hoạch	23	23	0	0	0	0	0	
2	Nông lâm nghiệp	18	18	0	0	0	0	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác			0	0	0	0	0	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường	17	17	0	0	0	0	0	
II	**Lĩnh vực văn hóa xã hội**			0	0	0	0	0	
1.	Giáo dục	11	11	0	0	0	0	0	
2	Ytế	7	7	0	0	0	0	0	
3	Lao động việc làm	13	13	0	0	0	0	0	
4	Tệ nạn xã hội	12	12	0	0	0	0	0	
III	**Pháp chế**								

1.	Trật tự an toàn xã hội								
2	An ninh trật tự	11	11	0	0	0	0	0	
3	Nội vụ	0	0	0	0	0	0	0	
4	Khiếu nại, tố cáo	0	0	0	0	0	0	0	
IV	**Dân tộc - Đô thị (Tùy theo từng địa phương)**			0	0	0	0	0	
1.	Chế độ chính sách	0	0	0	0	0	0	0	
2	Quy hoạch	4	4	0	0	0	0	0	
3	Chế độ chính sách, giá đất và lĩnh vực khác	0	0	0	0	0	0	0	
4	Lĩnh vực GPMB, Môi trường	19	19	0	0	0	0	0	

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng